

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày 12-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoà;
- Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 1717/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1994 tại huyện PM, tỉnh BD; nơi cư trú: Thôn AL, xã MH, huyện PM, tỉnh BD; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế H và bà Hà Thị H; có vợ và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2022, con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

+ Bà Trần Thị N, sinh năm: 1981 (chết); nơi cư trú: Khu phố PT, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD.

- Đại diện gia đình người bị hại:

+ Ông Trần Quang H, sinh năm: 1952; nơi cư trú: Tổ dân số 1, phường ĐK, thị xã BH, tỉnh DL, vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị T, sinh năm: 1956; nơi cư trú: Tổ dân số 1, phường ĐK, thị xã BH, tỉnh DL, có mặt.

+ Chị Trần Thị Thu T, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn 10/3, xã EB, huyện KA, tỉnh DL, vắng mặt.

- + Anh Huỳnh Gia Kiệt, sinh năm: 2004; nơi cư trú: Khu phố PT, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD, có mặt.
- Đại diện theo uỷ quyền ông Trần Quang H, bà Đặng Thị T, chị Trần Thị Thu T: Anh Huỳnh Gia K, sinh năm: 2004; nơi cư trú: Khu phố PT, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD, có mặt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:
- + Anh Hà Minh Văn, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Thôn AL1, xã MH, huyện PM, tỉnh BD, có mặt.
- + Chị Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn AL1, xã MH, huyện PM, tỉnh BD, có mặt.
- + Cháu Huỳnh Gia Huy, sinh ngày 16/01/2007; nơi cư trú: : Khu phố PT, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD, vắng mặt.
- + Cháu Huỳnh Gia Hoàng, sinh ngày 22/8/2011; nơi cư trú: : Khu phố PT, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD, vắng mặt.
- Đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Diễm My: Thôn AL1, xã MH, huyện PM, tỉnh BD, có mặt.
- Đại diện hợp pháp của cháu Huỳnh Gia Huy, cháu Huỳnh Gia Hoàng: Khu phố PT, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD, có mặt.
- Người làm chứng:
- + Chị Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Khu phố ALĐ1, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L làm lái xe thuê cho ông Hà Minh V (sinh năm 1985, trú thôn AL1, xã MH, huyện PM, tỉnh BD), được ông V giao xe ô tô tải biển số 77C-108.41 để quản lý, sử dụng, phục vụ công việc mà ông V yêu cầu, điều động (Nguyễn Văn L có giấy phép lái xe hạng C). Vào ngày 27/4/2024, V điều động L điều khiển xe ô tô 77C-108.41 đi đến gara Nhật Hùng ở thị trấn Phù Mỹ sửa chữa, phục vụ việc kiểm định xe (thời điểm này xe ô tô nói trên đã hết kiểm định). Sau khi sửa chữa xong, L điều khiển xe ô tô tải 77C-108.41 đi đến công trình xây dựng bờ kè kênh mương ở khu phố ALĐ1, thị trấn PM để kích nổ máy bơm hút nước.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/4/2024, sau khi kích nổ máy bơm hút nước xong, Nguyễn Văn L điều khiển xe ô tô tải 77C-108.41 chạy theo hướng Nam – Bắc trên đường bê tông phía Nam đường Tây Sơn. Khi đi đến nơi giao nhau giữa đường bê tông với đường Tây Sơn (có biển báo Giao nhau với đường ưu tiên) thì L điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 10-15 km/h và bật đèn xi nhan bên trái để rẽ sang trái đi vào đường Tây Sơn. Trước khi rẽ vào đường Tây Sơn, L quan sát thấy phía Tây vị trí xe L khoảng 25 mét có Trần Thị N (sinh năm 1981, trú khu phố PT, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD) điều khiển xe mô tô biển số 77D1-666.40 (xe do chị

N là chủ sở hữu hợp pháp) chạy theo hướng Tây – Đông với tốc độ khoảng 50-60 km/h ở gần khoảng giữa làn đường dành cho xe cơ giới phía Nam trên đường Tây Sơn.

Thấy vậy, L bóp còi để báo hiệu rồi đánh lái sang trái điều khiển cho xe đi vào đường Tây Sơn theo hướng Đông Nam – Tây Bắc với tốc độ khoảng 10 km/h mà không nhường đường ưu tiên cho xe N. Khi đầu xe L đi đến khoảng giữa đường Tây Sơn thì cùng lúc này, N điều khiển xe mô tô vẫn chạy với tốc độ khoảng 50-60 km/h cũng vừa tới và va chạm phần đầu xe mô tô với bánh xe trước bên trái xe ô tô tải, vị trí xảy ra va chạm ở khoảng giữa làn đường dành cho xe cơ giới phía Nam. Sau khi va chạm, N và xe mô tô ngã ở phía hông bên trái của xe ô tô tải; còn xe ô tô tải thì dừng trên làn đường xảy ra va chạm.

Hậu quả: Trần Thị N chết khi đưa đi cấp cứu, xe ô tô tải biển số 77C-108.41 và xe mô tô biển số 77D1-666.40 bị hư hỏng.

Công an huyện Phù Mỹ kiểm tra Nguyễn Văn L nồng độ cồn 0,000 mg/L, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể âm tính.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 27/4/2024.

Ngày 04/5/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có kết luận giám định pháp y về tử thi số 120/KLGĐTT-PYBD kết luận nguyên nhân Trần Thị N chết do chấn thương gây gãy kín cột sống cổ, vỡ sọ chảy máu nội sọ chèn ép não+đa chấn thương.

Ngày 24/5/2024, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định có kết luận giám định tư pháp về an toàn kỹ thuật của xe ô tô tải biển số 77C-108.41 kết luận tại thời điểm kiểm tra hệ thống phanh, lái hoạt động bình thường (không phát hiện thấy sự bất thường về kỹ thuật).

Về xử lý vật chứng, đồ vật tài liệu:

- + 01 (một) xe ô tô tải biển số 77C-108.41;
- + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe 77C-108.41;
- + 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe 77C-108.41;
- + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe 77C-108.41;
- + 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn L;
- + 01 (một) xe mô tô biển số 77D1-666.40;
- + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe 77D1-666.40.

Về xử lý vật chứng, đồ vật tài liệu:

Ngày 24/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại xe ô tô tải

biển số 77C-108.41; giấy chứng nhận kiểm định xe 77C-108.41 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe 77C-108.41 cho ông Hà Minh Văn.

Ngày 24/5/2024 và ngày 17/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại trả lại xe mô tô biển số 77D1-666.40 và giấy chứng nhận đăng ký xe 77D1-666.40 cho anh Huỳnh Gia K là đại diện gia đình bị hại).

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe 77C-108.41 của ông Hà Minh V và giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ chuyển đến đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Phù Mỹ để xử lý vi phạm hành chính.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 19/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Về xử lý vật chứng, đồ vật tài liệu:

Ngày 24/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại xe ô tô tải biển số 77C-108.41; giấy chứng nhận kiểm định xe 77C-108.41 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe 77C-108.41 cho ông Hà Minh V.

Ngày 24/5/2024 và ngày 17/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại trả lại xe mô tô biển số 77D1-666.40 và giấy chứng nhận đăng ký xe 77D1-666.40 cho anh Huỳnh Gia K là đại diện gia đình bị hại).

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe 77C-108.41 của ông Hà Minh V và giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ chuyển đến đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Phù Mỹ để xử lý vi phạm hành chính.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn L điều khiển xe ô tô biển số 77C – 108.41 có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đã hết hạn sử dụng, không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực tham gia giao thông là vi phạm quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, Công an huyện Phù Mỹ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xét.

Đối với hành vi của Hà Minh V là chủ xe ô tô tải biển số 77C – 108.41 không có dấu hiệu của tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn” quy định tại Điều 262 Bộ luật Hình sự nhưng việc V đưa xe ô tô tải trên tham gia giao thông trong khi giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe này đã hết hạn sử dụng là vi phạm quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, Công an huyện Phù Mỹ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xét.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ, Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại, đại diện theo uỷ quyền của gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của viện kiểm sát đều hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/4/2024, tại nơi giao nhau giữa đường Tây Sơn với đường bê tông phía Nam đường tây Sơn thuộc khu phố ALĐ1, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 77C – 666.40 chạy theo hướng Nam – Bắc đã quan sát thấy Trần Thị N điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Tây Sơn về hướng nơi đường giao nhau trước khi xảy ra va chạm nhưng bị cáo không nhường đường theo quy định để đảm bảo an toàn dẫn đến gây tai nạn giao thông với xe mô tô do Trần Thị N điều khiển. Hậu quả Trần Thị N chết trên đường đi cấp cứu.

Hành vi nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 19/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn L đã được Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng C. Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo L có đủ

năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông được xác định do lỗi của bị cáo L và nạn nhân N: Bị cáo L điều khiển xe ô tô tải di chuyển theo hướng Nam – Bắc đi đến đoạn đường nơi giao nhau giữa đường Tây Sơn với đường bê tông phía Nam đường Tây Sơn thuộc khu phố ALĐ1, thị trấn PM, huyện PM, tỉnh BD nhưng bị cáo không nhường đường cho xe của bị hại N theo quy định để đảm bảo an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông là vi phạm khoản 3 Điều 24 của Luật Giao thông đường bộ; nạn nhân N điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường có biển báo Giao nhau với đường không ưu tiên là báo hiệu cảnh báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ theo quy định để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác là vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Việc chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều kiện bắt buộc đối với tất cả mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, để lại hậu quả nghiêm trọng. Hành vi đó không những trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của nạn nhân N mà còn làm ảnh hưởng chung đến tình hình quản lý an ninh trật tự, an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Nên cần thiết phải lên một mức án tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và anh Hà Minh V là chủ phương tiện gây tai nạn đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại xong. Đại diện gia đình bị hại N đã làm đơn bãi nại về dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại N cũng có một phần lỗi. Xét chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục nên áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo khắc phục sai phạm đồng thời cũng đủ tính răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L

theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Thiệt hại tài sản là xe mô tô biển số kiểm soát 77D1 – 666.40, các bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên toà đại diện theo uỷ quyền gia đình bị hại Trần Thị N không có yêu cầu, nên toà không xét.

[8.2] Đối với thiệt hại tính mạng của nạn nhân Trần Thị N: Các bên đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại N xong. Tại phiên toà đại diện theo uỷ quyền gia đình bị hại Trần Thị N không có yêu cầu, nên toà không xét.

[9] Về các biện pháp tư pháp:

[9.1] Ngày 24/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại xe ô tô tải biển số 77C-108.41; giấy chứng nhận kiểm định xe 77C-108.41 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe 77C-108.41 cho ông Hà Minh V xong, nên không xét.

[9.2] Ngày 24/5/2024 và ngày 17/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại xe mô tô biển số 77D1-666.40 và giấy chứng nhận đăng ký xe 77D1-666.40 cho anh Huỳnh Gia K là đại diện gia đình bị hại xong, nên không xét.

[9.3] Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe 77C-108.41 của ông Hà Minh V và giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ chuyển đến đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Phù Mỹ để xử lý vi phạm hành chính xong, nên không xét.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/9/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn L về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là Ủy ban nhân dân xã MH, huyện PM, tỉnh BD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn L vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh K, bà T, anh V, chị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện gia đình bị hại ông H, chị T. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án cháu H, cháu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND H.Phù Mỹ;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Công an H.Phù Mỹ;
- Tòa án tỉnh;
- Bị cáo;
- Đại diện gia đình bị hại;
- Đại diện theo uỷ quyền gia đình bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án;
- THADS H.Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền